

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 08/SWC/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK HÀ NỘI**  
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam  
Mã chứng khoán: SWC  
Địa chỉ trụ sở chính: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Điện thoại: 028.38729 748  
Fax: 028.38726 386  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đặng Vũ Thành – Tổng Giám đốc  
Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.HCM  
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 028.38729 748  
Fax: 028.38726 386  
Loại công bố thông tin:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:**

*Báo cáo thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**TỔNG CÔNG TY CP ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**ĐẶNG VŨ THÀNH**



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

# **CHUYÊN GIA VỀ CẢNG VÀ ĐƯỜNG THỦY**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021**

# NỘI DUNG

**01**
**THÔNG TIN CHUNG**

|   |    |
|---|----|
| Thông tin khái quát, Quá trình hình thành, phát triển Tổng công ty  | 06 |
| Ngành nghề và địa bàn kinh doanh                                    | 10 |
| Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 14 |
| Định hướng phát triển   | 16 |
| Các rủi ro  | 18 |

**02**
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021**

|   |    |
|---|----|
| Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021    | 22 |
| Tổ chức và Nhân sự                                  | 25 |
| Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện Dự án         | 26 |
| Tình hình Tài chính                                 | 27 |
| Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu  | 28 |
| Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội | 29 |

**03**
**BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

|   |    |
|---|----|
| Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021   | 32 |
| Tình hình tài chính                                   | 32 |
| Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý | 33 |
| Kế hoạch phát triển trong năm 2022                    | 34 |
| Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán | 34 |

**04**
**ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG TỔNG CÔNG TY**

|   |    |
|---|----|
| Đánh giá Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty      | 38 |
| Đánh giá Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng giám đốc | 38 |
| Các kế hoạch định hướng của HĐQT                                      | 39 |

**05**
**QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY**

|   |    |
|---|----|
| Hội đồng quản trị                                     | 42 |
| Ban kiểm soát   | 46 |
| Giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD | 49 |

**06**
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

|  |    |
|--|----|
| Ý kiến của Kiểm toán                             | 52 |
| Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán | 52 |



# 1



## THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát, Quá trình hình thành, phát triển Tổng công ty;
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh; ■ Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý; ■ Định hướng phát triển
  - Các rủi ro



# GIỚI THIỆU CHUNG

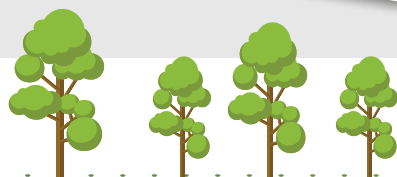


Tổng công ty có chức năng kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103013615 cấp lần đầu ngày 09/6/2009, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300447173 cấp ngày 26/04/2012 và Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 26 tháng 07 năm 2017 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.



## KHU VỰC KINH DOANH

SOWATCO vận chuyển container và hàng rời đường thủy nội địa tại khu vực các Cảng Thành phố Hồ Chí Minh và Các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.



## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

|                     |  |
|---------------------|--|
| - Tên tiếng Việt    | : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM               |
| - Tên tiếng Anh     | : SOUTHERN WATERBORNE TRANSPORT JOINT STOCK CORPORATION  |
| - Tên viết tắt      | : SOWATCO  |
| - Địa chỉ           | : 298 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM. |
| - Điện thoại        | : 028.38720661   |
| - Fax               | : 028.38726386.  |
| - Vốn điều lệ       | : 671.000.000.000 đồng                                   |
| - Tên cổ phiếu      | : Tổng Công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam               |
| - Mệnh giá          | : 10.000đ/cổ phần  |
| - Mã cổ phiếu       | : SWC  |
| - Số lượng cổ phiếu | : 67.100.000 CP  |
| - E-mail            | : info@sowatco.com.vn                                    |
| - Website           | : www.sowatco.com.vn                                     |

## LĨNH VỰC KINH DOANH

+ Khai thác cảng.

+ Đóng mới và Sửa chữa phương tiện vận tải thủy nội địa

+ Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa

+ Lai dắt tàu biển

+ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

+ Bốc xếp hàng hóa

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.

+ Cung ứng và quản lý người lao động

- Tháng 8/1975, Tổng cục Giao thông vận tải quyết định thành lập Cục Đường sông miền Nam (là tiền thân của Tổng Công ty Đường sông miền Nam) trên cơ sở tiếp quản Nha Thủy vận của chế độ Việt Nam Cộng Hoà để thực hiện chức năng làm công tác quản lý Nhà Nước và quản lý một số đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện Quyết định 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập một số doanh nghiệp Nhà nước có đủ vốn, năng lực, tài sản và phương tiện, đủ điều kiện để trở thành các Công ty mạnh, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 2124/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/8/1996 về việc thành lập Tổng Công ty Đường sông miền Nam hoạt động theo mô hình Tổng Công ty 90 với quy mô gồm Cơ quan Tổng Công ty, 5 Công ty thành viên hạch toán độc lập và 5 đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

- Ngày 09/6/2009 Tổng công ty Đường sông Miền nam chính thức chuyển thành Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam. Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam gồm 3 Công ty con (là các Công ty cổ phần), 2 Công ty liên doanh với nước ngoài và 2 Công ty liên kết.

## 1975

## 1996 - 2003

## 2009 - 2016

### 1976 - 1996

- Phân Cục Đường sông (ngày 06/8/1976),
- Xí nghiệp Liên hợp Vận tải sông Cửu Long (ngày 30/01/1979),
- Liên hiệp các Xí nghiệp Vận tải Đường sông số 2 (ngày 15/12/1984),
- Tổng Công ty Vận tải Đường thủy II (ngày 28/02/1992)
- Công ty Vận Tải Đường thủy II (ngày 14/09/1993).

### 2003 - 2009

- Ngày 26/05/2003 tại Quyết định số 94/2003/QĐ-TTg, Tổng Công ty Đường sông miền Nam được Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt để án thí điểm chuyển Tổng Công ty sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con, theo đó tại thời điểm thành lập Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần) và 3 Công ty liên doanh với nước ngoài.
- Ngày 26/6/2003 Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1863/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ Tổng Công ty Đường sông miền Nam (SOWATCO). Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần), 3 Công ty liên doanh với nước ngoài và 3 Công ty liên kết.
- Ngày 04/7/2008 tại Quyết định số 854/QĐ-TTg, Tổng công ty Đường sông Miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án Cổ phần hóa.

### 2016 - nay

- Tháng 03/2016 Tổng công ty đã chuyển đổi cơ cấu cổ đông từ sở hữu Nhà Nước chiếm đa số sang loại hình doanh nghiệp không còn vốn sở hữu

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN CỦA TỔNG CÔNG TY



**VẬN CHUYỂN HÀNG XÁ, HÀNG RỜI**

Với hàng hóa được vận chuyển hàng xá như xi măng, sắt thép, gỗ, phân bón...Sowatco là những nhà chuyên nghiệp cung cấp giải pháp chuyên dụng, các dịch vụ từ cảng đến người tiêu dùng cuối cùng như cân, kiểm đếm, giám định, vận tải, giao nhận..



**NĂNG LỰC VẬN CHUYỂN**

Trong hoạt động lai dắt tàu biển Sowatco sở hữu năng lực mạnh mẽ với đội tàu chuyên dùng lai dắt và hỗ trợ tàu biển công suất từ 560 CV đến 4000 CV, chuyên lai dắt hỗ trợ tàu biển tại cảng VICT, các cảng và phao neo tàu biển khu vực TP.HCM

Đội salan tự hành 20 chiếc chở container các loại từ 90Teus đến 300 Teus vận chuyển container chuyên tuyến cảng VICT đi các depot, ICD ở Thủ Đức và ngược lại như: ICD Sotrans, ICD Transimex, ICD Phước Long..đảm bảo thông thương hàng hóa cho khu vực TP.HCM và các tỉnh Miền Tây.

Bằng đội xe của mình, công ty có các xe chuyên dùng vận tải container có khả năng vận chuyển cho các loại hàng hóa không hạn chế về chiều rộng, kích thước to nhỏ. Việc sử dụng các loại xe chuyên dụng cùng đội ngũ lái xe tay nghề cao đã tạo uy tín vững chắc

**ĐÓNG MỚI & SỬA CHỮA PHƯƠNG TIỆN THỦY**

**- Sản phẩm chủ yếu:**  
Đóng mới và sửa chữa các phương tiện vận tải thủy có trọng tải đến 5.000 tấn hay 300 Teus và tàu lai có công suất đến 5.000 CV.

**- Năng lực:**  
Hơn 30 năm hình thành và phát triển, đội ngũ CB-CN năng động, kinh nghiệm: 30 kỹ sư, trung cấp kỹ thuật (vỏ tàu, máy, điện, thiết bị hàng hải...), hơn 100 công nhân tay nghề cao và 08 đường triển, mỗi triển có khả năng tiếp nhận tàu container chở 300Teu hay tàu tải trọng đến 5.000 tấn.

Xưởng cơ khí được trang bị đầy đủ các loại máy cơ khí chuyên dùng. Sản xuất, gia công và lắp đặt các loại kết cấu thép.



**XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG**

**- Lĩnh vực hoạt động:**  
Chuyên cung ứng thuyền viên đánh cá gần và xa bờ xuất khẩu đi Hàn Quốc.

**- Năng lực:**  
Trung tâm đào tạo hướng nghiệp Sowatco tại Nghệ An. Bình quân mỗi năm xuất khẩu được 100 thuyền viên.

**DỊCH VỤ KINH DOANH**

- VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
- ĐÓNG MỚI VÀ SỬA CHỮA PHƯƠNG TIỆN THỦY
- XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG
- KHAI THÁC CẢNG, KHO BÃI, BẾN PHAO, BỐC XẾP

**VẬN CHUYỂN HÀNG CONTAINER**

Với kinh nghiệm hơn 40 năm kinh nghiệm trong ngành vận tải đường thủy, kết hợp với sự năng động và hiểu biết sâu về tiến trình công việc đội ngũ thuyền viên của Sowatco có thể giải quyết mọi vấn đề phát sinh, đảm bảo hàng hóa vận chuyển chuyên nghiệp. Khách hàng sẽ hoàn toàn yên tâm khi Sowatco chăm sóc hàng hóa như chính hàng hóa của Sowatco.

## DỊCH VỤ KINH DOANH

**VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

**ĐÓNG MỚI VÀ SỬA CHỮA PHƯƠNG TIỆN THỦY**

**XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG**

**KHAI THÁC CẢNG, KHO BÃI, BẾN PHAO, BỐC XẾP**



## NĂNG LỰC KHAI THÁC KHO BÃI

- Diện tích 43.125m<sup>2</sup>, bao gồm bãi chứa hàng container rỗng, sửa chữa và vệ sinh container.
- Mặt bằng quy hoạch đường, bãi, kho phù hợp với công nghệ làm hàng container giúp khai thác thuận lợi, an toàn.
- Khu vực nhà kho được tận dụng cho công tác đóng, rút hàng, bãi tác nghiệp quanh kho phù hợp công nghệ xếp dỡ. Bãi đảm bảo bãi thoát nước nhanh, không đọng nước ảnh hưởng đến hàng xếp trên bãi.
- Đảm bảo độ ổn định của container khi xếp cao 3 – 4 tầng. Đáp ứng các yêu cầu khai thác an toàn, thuận lợi của thiết bị xếp dỡ, vận chuyển chuyên cho hàng container.
- Đảm bảo cung cấp ánh sáng cho kho bãi khai thác làm hàng ban đêm...

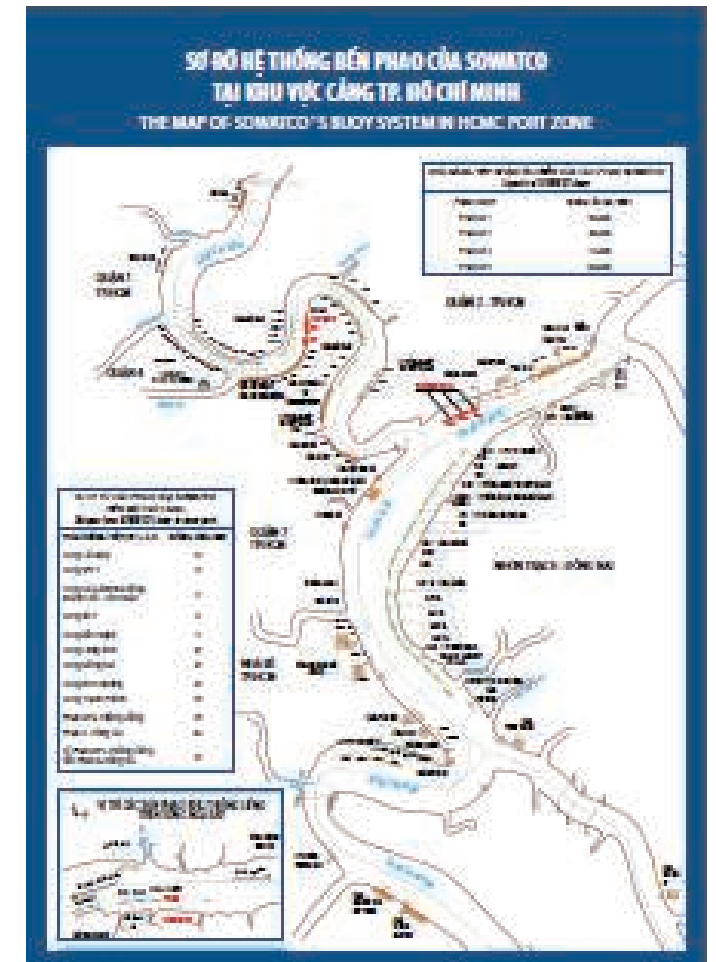


## PHAO NEO

- Tuyến phao Tổng công ty cổ phần Đường Sông Miền Nam trải dài khoảng 875m đường sông với 03 bến phao neo nằm bên bờ phải Sông Đồng Nai – Quận 2 Thành phố Hồ Chí Minh và một bến phao dài 300m trên Sông Ngã Bảy, xã Thạnh An, huyện Cần Giờ. Tuyến phao Tổng công ty nằm trên tuyến giao thông đường thủy quốc gia có rất nhiều phương tiện đường thủy lưu thông qua các khu vực bến phao.
- Hệ thống 04 bến phao neo, bốc xếp cho tàu biển có trọng tải từ 15.000 tấn đến 60.000 tấn tại khu vực TP HCM và Thiêng Liếng:
  - 03 Bến phao ở khu vực TP HCM:
    - Phao ĐT1: 40.000 DWT,
    - Phao ĐT2: 30.000 DWT,
    - Phao ĐT3: 15.000 DWT.
  - 01 Bến phao ở vùng neo Thiêng Liếng:
    - Phao ĐT9: 60.000 DWT.

- Vai trò của các bến phao: trung chuyển hàng hoá, góp phần lưu thông hàng hóa thuận lợi và nhanh chóng. Các bến phao được xem như đầu mối tập kết hàng hóa quan trọng nối liền khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long với TP Hồ Chí Minh và các tuyến mậu dịch quốc tế. Có thể coi đó là điểm khởi đầu và kết thúc của quá trình sản xuất vận tải và xuất nhập khẩu hàng hóa. Nói rộng hơn, Cảng hay các bến phao còn là hạt nhân thúc đẩy sự phát triển của các khu công nghiệp, các khu đô thị, thương mại...

- Về các bộ phận hỗ trợ: gồm có các tàu lai phục vụ công tác cập phao và rời phao của các tàu biển mà túc trực tại các bến phao ĐT1, ĐT2, ĐT3 là tàu lai Sowatco 26. Còn bến phao ĐT9, do nằm tại khu neo Thiêng Liếng phục vụ công tác chuyển tải là chủ yếu nên các tàu lai chỉ hỗ trợ khi có yêu cầu. Bên cạnh đó là 1 ca-nô phục vụ công tác cột – mở dây.



## NĂNG LỰC KHAI THÁC CẢNG

- Cảng Sowatco Long Bình với diện tích 200.000 m<sup>2</sup> có hệ thống cầu cảng có thể tiếp nhận tàu 5.000MT với 6 cầu cảng nằm dọc suốt bờ sông Đồng Nai và mặt tiền đường Nguyễn Xiển, Phường Long Bình, Quận 9 là đầu mối kết nối hàng hóa thuận tiện cho khu vực TP. HCM với Miền Đông và Miền Tây.
- Với hệ thống kho tiếp vận và bãi chứa container có vị trí thuận lợi trú đóng trên Sông Đồng Nai tại Quận 9 rất phù hợp cho việc kết nối vận tải và xếp dỡ và các hoạt động Logistics.
- Cảng Sowatco Long Bình có nhiều lợi thế trong việc khai thác và trung chuyển hàng hóa, đặc biệt là container với hệ thống Cảng – Kho – Bãi – Depot và đội sà lan tự hành tại khu vực địa bàn trọng điểm kinh tế phía Nam.
- Năng lực mạnh mẽ với 06 cầu bờ tải trọng 45 tấn và các xe nâng container chuyên dùng.



## HÀNG BỐC XẾP

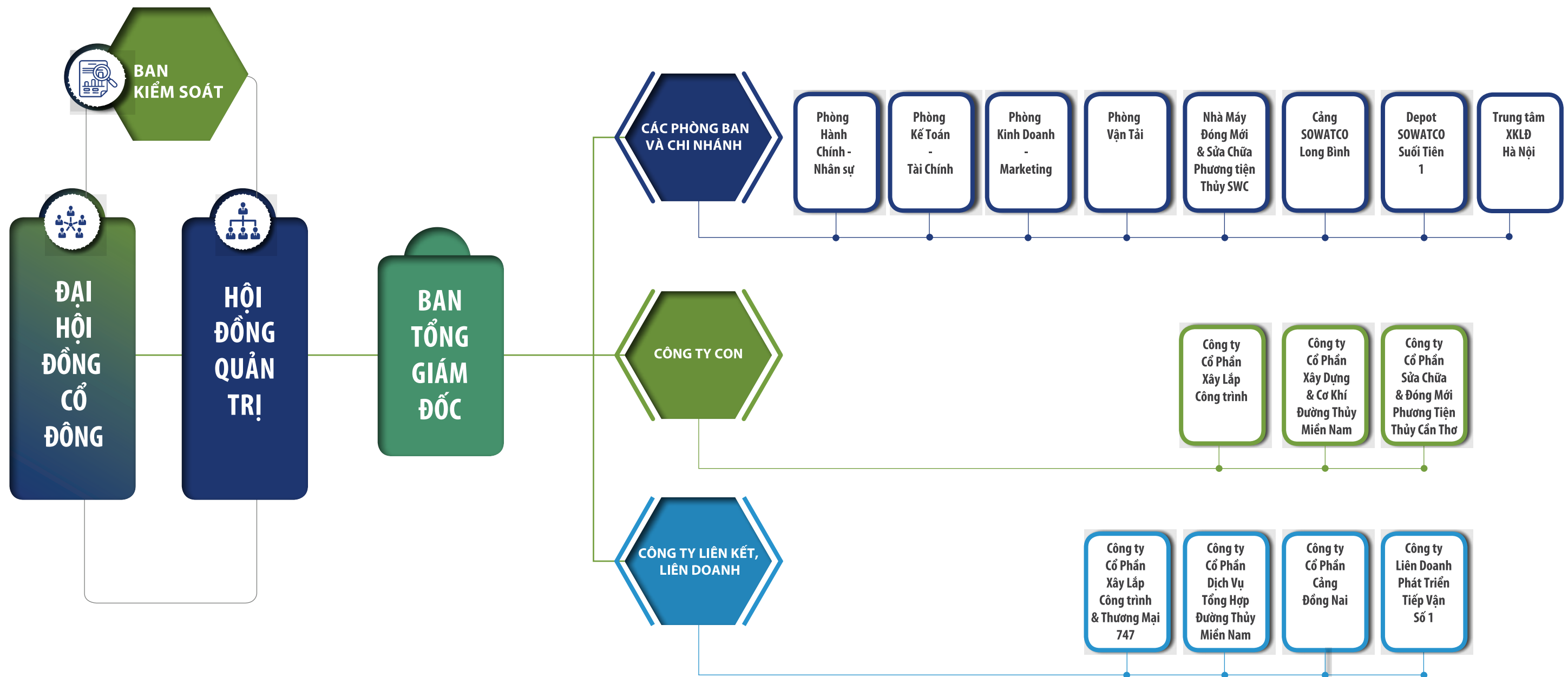
- Các loại hàng rời, bao kiện, gỗ, thép phiêu...
- Các loại cấu kiện bê tông phục vụ cho công trình..
- Container và tank container.
- Các loại thiết bị xếp dỡ có năng trọng từ 30 tấn đến 125 tấn.





## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết chứng khoán theo quy định Luật Doanh Nghiệp hiện hành và Điều lệ tổ chức, hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua ngày 10/06/2021 như sau:



CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, LIÊN DOANH

| Stt | Tên công ty con  | Địa chỉ                            | Lĩnh vực KD chính | Vốn điều lệ thực góp (Trđ) | Tỷ lệ T.cty (%) |
|-----|--|------------------------------------|-------------------|----------------------------|-----------------|
| 1   | Cty Cổ phần Xây lắp Công trình                             | 298 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7, TP.HCM | Xây dựng          | 22.939                     | 86,15%          |
| 2   | Cty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy Miền Nam | 59 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP.HCM | Tư vấn thiết kế   | 345                        | 51%             |
| 3   | Cty Cổ phần Đóng mới và Sửa chữa phương tiện thủy Cần thơ  | 77 Trần Phú, Thành phố Cần Thơ     | Đóng tàu          | 3.033                      | 70%             |

| Stt | Tên Công ty Liên kết                        | Địa chỉ  | Lĩnh vực KD chính | Vốn điều lệ thực góp (Trđ) | Tỷ lệ T.cty (%) |
|-----|---|--|-------------------|----------------------------|-----------------|
| 1   | Cty CP Xây lắp Công trình và Thương mại 747 | 161/1 Trường Chinh, TP. Vinh, T. Nghệ An                                   | Xây dựng          | 3.561                      | 49%             |
| 2   | Cty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền nam      | 38 Tôn Thất Thuyết, Quận 4, TP.HCM   | Vận tải thủy      | 3.039                      | 26,27%          |
| 3   | Cty Cổ phần Cảng Đồng Nai                   | 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai | Khai thác cảng    | 297.488                    | 20,25%          |

| Stt | Tên Công ty Liên doanh                      | Địa chỉ  | Lĩnh vực KD chính | Vốn điều lệ thực góp (Trđ) | Tỷ lệ T.cty (%) |
|-----|---|--|-------------------|----------------------------|-----------------|
| 1   | Công ty Liên Doanh Phát triển Tiếp Vận số 1 | 13 Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM | Khai thác cảng    | 155.730                    | 37%             |

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty

Năm 2021 là năm tăng tốc để hoàn thành mục tiêu tầm nhìn giai đoạn 2020 -2025. Để đạt được những mục tiêu đã đề ra, Sovatco xác định sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh do Đại hội Đồng cổ đông phê duyệt
- Đầu tư và phát triển hoạt động sx kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.



**Về quản trị:** linh hoạt, tái cấu trúc các công ty theo ngành nghề cốt lõi và nhóm các công ty đầu tư. Tiếp tục phát huy thế mạnh quản trị tập trung các phòng ban chức năng và lợi thế dịch vụ chuỗi của toàn tập đoàn.



**Về tăng trưởng:** Mục tiêu tăng bình quân tối thiểu 15% năm từ 2 hoạt động kinh doanh cốt lõi là Khai thác cảng và Logistics.



**Về nhân lực:** Xây dựng bộ máy nhân sự mạnh, chuyên nghiệp, phù hợp và đáp ứng tốt cho sự phát triển các dự án của Sovatco.



**Về xã hội:** Thực hiện đúng trách nhiệm xã hội của DN, tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống, sức khỏe của người lao động, tham gia bảo vệ môi trường, công tác xã hội phù hợp với hoạt động của Sovatco.



**Về hoạt động SX KD:** Đối phó với diễn biến phức tạp và tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, CBCNV đoàn kết, chủ động, sáng tạo, tận dụng mọi cơ hội trong khủng hoảng để phát triển hoạt động SXKD, đi đôi với việc nghiêm túc tuân thủ các chính sách phòng chống dịch cho người lao động và các bên liên quan, đảm bảo thông suốt hoạt động của Sovatco.



**Về công nghệ:** Tăng cường triển khai, ứng dụng CN trong mọi hoạt động từ tích hợp và trực tuyến công tác quản trị đến các khâu vận hành hoạt động khai thác Cảng và Logistics.

4.2 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN:

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng giai đoạn phát triển để đạt mục tiêu đề ra.
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển của từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.
- Chủ động phối hợp, liên kết với các đối tác trong & ngoài nước để phát huy hết thế mạnh cơ sở hạ tầng - thiết bị nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.
- Tăng cường năng lực khai thác Cảng Long Bình, ICD Sotrans nhằm hoàn thiện quy trình Logistic, đây là chiến lược mà Sovatco sẽ thực hiện.



## CÁC RỦI RO

Trong hoạt động kinh doanh các yếu tố rủi ro luôn tồn tại và có thể làm ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của Công ty. Vì vậy, để bảo đảm hoạt động an toàn, ổn định, bảo vệ, quản lý sử dụng tài sản, nguồn lực hiệu quả, đồng thời bảo đảm các thông tin báo cáo đầy đủ, trung thực, kịp thời, tuân thủ pháp luật và quy chế, quy trình, quy định nội bộ, Sovatco đã thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát quản trị rủi ro trong toàn Sovatco nhằm cảnh báo, giảm thiểu rủi ro, kịp thời ngăn ngừa, hạn chế tổn thất, chuyển nguy cơ thành cơ hội.



# 2



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; ■ Tổ chức và Nhân sự;
- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện Dự án; ■ Tình hình Tài chính; ■ Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu; ■ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2021 là năm thứ 2 trong chiến lược kinh doanh 2020- 2025 của Sowatco. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2021 có ý nghĩa quan trọng nhằm tạo đà vững tiến và tinh thần tích cực cho toàn thể nhân viên Sowatco tiếp tục thực hiện các mục tiêu cho năm sau.

Để tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển 5 năm giai đoạn 2020-2025, trong năm 2021, Sowatco tăng tốc, tập trung tối đa mọi nguồn lực để đẩy mạnh phát triển 2 lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là Khai thác cảng và Logistics.

Đối với mảng Logistics, hiện nay đang trở thành một ngành kinh tế thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp, các cấp, các ngành quản lý nhà nước và xã hội. Sự ra đời của Quyết định 200/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics đến năm 2025 đã mở ra một giai đoạn mới cho sự phát triển Logistics

ở Việt Nam.

Và theo tinh thần của Nghị quyết 36-NQ/TW vào tháng 10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các doanh nghiệp dịch vụ Logistics cần đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường nội địa, tham gia sâu vào các chuỗi cung ứng, từng bước gia tăng, chiếm lĩnh thị phần quốc tế. Với vai trò là một trong những doanh nghiệp hoạt động Logistics, trong những năm qua, đã không ngừng nỗ lực phát triển dịch vụ đa dạng về loại hình, mạng lưới và năng lực phục vụ.

Trong năm 2021, Các chỉ tiêu lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu là 734.748 triệu đồng đạt 96,71% so với kế hoạch năm và Lợi nhuận sau thuế là 184.791 triệu đồng đạt 104,62% so với kế hoạch.

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu                  | Năm 2021 |           | Tỷ lệ % |
|-----|---------------------------|----------|-----------|---------|
|     |                           | Kế hoạch | Thực hiện |         |
| 1   | Tổng doanh thu            | 759.778  | 734.784   | 96,71   |
| 2   | Tổng lợi nhuận trước thuế | 207.996  | 219.726   | 105,64  |
| 3   | Tổng lợi nhuận sau thuế   | 176.635  | 184.791   | 104,62  |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

## TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

### Danh sách Ban điều hành



**Ông Lê Bá Thọ**  
Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT

Ông sinh năm 1981 tại Thanh Hóa

● **Trình độ chuyên môn**

Thạc sĩ QTKD, Cử nhân kế toán

● **Chức vụ tại tổ chức khác**

Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát triển  
Tiếp vận số 1



**Ông Tô Hữu Hùng**  
Phó Tổng Giám đốc

Ông sinh năm 1968 tại Sài Gòn

● **Trình độ chuyên môn**

- Thạc sĩ QTKD  
- Kỹ sư kinh tế vận tải biển

● **Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần**

0,017% tại ngày 31/12/2021

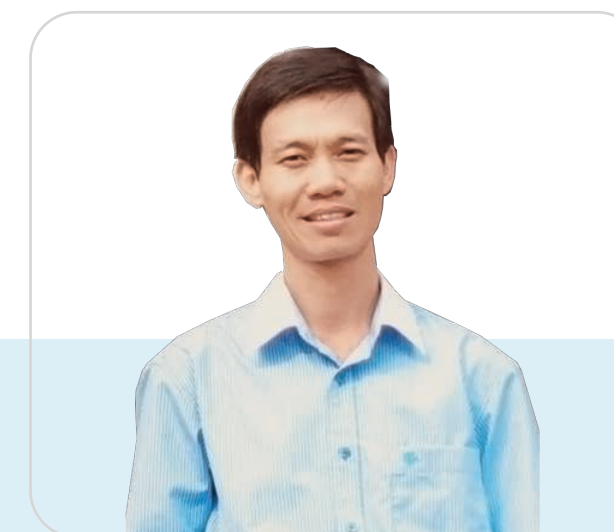


**Ông Phạm Hải Anh**  
Phó Tổng Giám đốc

Ông sinh năm 1973 tại Nam Định.

● **Trình độ chuyên môn**

- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh  
- Kỹ sư kinh tế vận tải biển



**Ông Trịnh Văn Quý**  
Kế Toán Trưởng

Ông sinh năm 1975 tại Nam Định.

● **Trình độ chuyên môn**

Cử nhân Kế toán.

● **Tỷ lệ cá nhân sở hữu cổ phần**

0,001% tại ngày 31/12/2021

\* Thành viên Ban điều hành: **Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng**  
\* Số lượng cán bộ, nhân viên: **451 người**  
\* **Không có thay đổi trong ban điều hành**

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021



## Số lượng cán bộ, nhân viên và Chính sách người lao động

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2021 đạt **15.074.143** đồng/người/tháng.
- Tổng công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tổng công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động để giảm bớt giờ làm đêm lại hiệu quả cao. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ vào giữa mỗi tháng và cuối mỗi tháng.
- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên sản xuất... được Tổng công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.
- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Sovatco thực hiện theo đúng quy định của pháp luật

| Cơ cấu CBCNV (Cty mẹ)              | Số lượng CBCNV tại 31/12/2021 (người) |
|------------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Trên đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) | 10                                    |
| 2. Đại học                         | 96                                    |
| 3. Cao đẳng                        | 28                                    |
| 4. Trung cấp                       | 5                                     |
| 5. Trung học dạy nghề              | 286                                   |
| 6. Lao động phổ thông              | 26                                    |
| <b>Tổng cộng</b>                   | <b>451</b>                            |



## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Đầu tư **2** cần cầu Liebherr - Mcctec Rostock GMBH tại Cảng Long Bình.

Đầu tư nâng cấp **cầu tàu 600 DWT**, đường bãi hạ tầng giai đoạn 2 và xây dựng **cầu tàu 5.000 DWT** tại Cảng Long Bình.

Đầu tư mua **21** xe ô tô đầu kéo hiệu Mitsubishi

Đóng mới **02** tàu chở container 300 Teus / tàu

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài chính

Đvt: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                  | Năm 2020  | Năm 2021  | % tăng (+), giảm (-) |
|---------------------------|-----------|-----------|----------------------|
| Tổng giá trị tài sản      | 1.363.648 | 1.532.328 | 12,37                |
| Doanh thu thuần           | 498.870   | 734.784   | 47,29                |
| Lợi nhuận từ hoạt động KD | 177.767   | 215.457   | 21,20                |
| Lợi nhuận khác            | 185       | 4.269     | 2.207,57             |
| Lợi nhuận trước thuế      | 177.952   | 219.726   | 23,47                |
| Lợi nhuận sau thuế        | 149.105   | 184.791   | 23,93                |

(Nguồn: Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu   | Năm 2020 | Năm 2021 |
|--|----------|----------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                                  |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:<br>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn               | 2,47     | 2,90     |
| + Hệ số thanh toán nhanh:<br>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | 2,43     | 2,89     |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>   |          |          |
| + Hệ số nợ/Tổng tài sản  | 0,20     | 0,17     |
| + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu  | 0,25     | 0,21     |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                                   |          |          |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản   | 0,37     | 0,48     |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                                    |          |          |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần  | 0,30     | 0,25     |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH  | 0,14     | 0,15     |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản                                   | 0,11     | 0,12     |
| + Hệ số Lợi nhuận từ HĐSXKD/DT thuần                                       | 0,36     | 0,29     |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

### ■ Cổ phần tại 31/12/2021

- Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 67.100.000 Cổ phiếu
  - + Cổ phiếu phổ thông : 67.100.000 Cổ phiếu
  - + Cổ phiếu ưu đãi, khác : 0 Cổ phiếu
  - + Cổ phiếu được chuyển nhượng tự do : 67.100.000 Cổ phiếu
  - + Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : 0 Cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/Cổ phiếu

### ■ Cơ cấu cổ đông tại 31/12/2021

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông: theo danh sách người sở hữu chứng khoán ngày đăng ký cuối cùng 31/12/2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

| Stt              | Loại hình cổ đông | Số lượng cổ đông | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|------------------|-------------------|------------------|--------------------|------------------|
| 1                | Nhà nước          | 0                | 0                  | 0%               |
| 2                | Các tổ chức       | 9                | 62.969.084         | 93,84%           |
| 3                | Cá nhân           | 1.123            | 4.130.916          | 6,16%            |
| <b>Tổng cộng</b> |                   | <b>1.132</b>     | <b>67.100.000</b>  | <b>100%</b>      |

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn trên 5%:

| Stt | Cổ đông  | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|--|--------------------|------------------|
| 1   | Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Hạ tầng Sotrans | 56.625.000         | 84,39%           |
| 2   | Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam                   | 6.000.000          | 8,94%            |

- **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có trong năm 2021.
- **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có trong năm 2021.
- **Các chứng khoán khác:** không có trong năm 2021.

## BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA TỔNG CÔNG TY

### ■ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Không có

### ■ Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
  - + Điện: 1.500.000 KW điện được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất
  - + Diesel: 2.060.000 lít được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng; báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có

### ■ Tiêu thụ nước:

- 39.500 m<sup>3</sup> sử dụng phục vụ cho sản xuất.
- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng của Công ty chủ yếu từ nguồn cung cấp nước của địa phương.

### ■ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

### ■ Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động và mức lương trung bình đối với người lao động: Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2021 đạt 15.074.143 đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn và phúc lợi:
  - + Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện định kỳ hàng năm
  - + Có hỗ trợ cho con em người lao động có thành tích học tập giỏi hàng năm
  - + Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.
  - + Tổ chức đi nghỉ mát hàng năm cho người lao động
  - + Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động
  - + Thường xuyên kiểm tra và thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn lao động nơi sản xuất.
- Hoạt động đào tạo người lao động: hàng năm công ty có tổ chức nâng bậc, nâng lương cho người lao động, cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán...

### ■ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Luôn hỗ trợ các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất.
- Chia sẻ trách nhiệm xã hội, chung tay vì lợi ích cộng đồng
- Góp phần bảo vệ môi trường và thu hút tạo nhiều công ăn việc làm cho người lao động trên khắp tỉnh thành trong cả nước, góp phần chung tay xây dựng Dân giàu, Nước mạnh.

### ■ Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UNCKNN:

- Không có



# 3



## BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021; ■ Tình hình tài chính;
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý; ■ Kế hoạch phát triển trong năm 2022; ■ Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán



## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đvt: Triệu đồng

| Chỉ tiêu       | Thực hiện<br>2020 | Kế hoạch<br>2021 | Thực hiện<br>2021 | So sánh (%)<br>TH-2021/ TH-<br>2020 | So sánh (%)<br>TH-2021/ KH-<br>2021 |
|----------------|-------------------|------------------|-------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Tổng doanh thu | 498.870           | 759.778          | 734.784           | 147,29                              | 96,71                               |
| LN sau thuế    | 149.105           | 176.635          | 184.791           | 123,93                              | 104,62                              |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận thấy trong năm 2021 Sovatco đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận đề ra. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2021 là: 734.784 triệu đồng đạt 96,71% so với kế hoạch năm và bằng 147,29% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là: 184.791 triệu đồng đạt 104,62% so với kế hoạch và bằng 123,93% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài sản

Đvt: triệu đồng

| Chỉ tiêu                              | Tại ngày<br>31/12//2021 | Tại ngày<br>31/12//2020 | Chênh lệch<br>Giá trị | Chênh<br>lệch % |
|---------------------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|-----------------|
| <b>A – Tài Sản Ngắn Hạn</b>           | <b>352.285</b>          | <b>329.478</b>          | <b>22.807</b>         | <b>6,92</b>     |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 189.269                 | 126.138                 | 63.131                | 50,05           |
| II. Các khoản đư tài chính            | 74.809                  | 72.953                  | 1.856                 | 2,54            |
| III. Các khoản phải thu               | 81.406                  | 125.063                 | -43.657               | -34,91          |
| IV. Hàng tồn kho                      | 1.391                   | 5.145                   | -3.754                | -72,96          |
| V. Tài sản ngắn hạn khác              | 5.410                   | 179                     | 5.231                 | -               |
| <b>B – Tài Sản Dài Hạn</b>            | <b>1.180.043</b>        | <b>1.034.170</b>        | <b>145.873</b>        | <b>14,11</b>    |
| I. Các khoản phải thu                 | 7.046                   | 26                      | 7.020                 | -               |
| II. Tài sản cố định                   | 458.513                 | 477.563                 | -19.050               | -3,99           |
| III. Tài sản dở dang                  | 182.041                 | 283                     | 181.758               | -               |
| IV. Đầu tư tài chính dài hạn          | 527.437                 | 549.641                 | -22.204               | -4,04           |
| V. Tài sản dài hạn khác               | 5.006                   | 6.657                   | -1.651                | -24,80          |
| <b>Tổng cộng tài sản</b>              | <b>1.532.328</b>        | <b>1.363.648</b>        | <b>168.680</b>        | <b>12,37</b>    |

## Tình hình nợ phải trả, nguồn vốn

Đvt: triệu đồng

| Chỉ tiêu                   | Tại ngày<br>31/12//2021 | Tại ngày<br>31/12//2020 | Chênh lệch<br>Giá trị | Chênh<br>lệch % |
|----------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------|-----------------|
| <b>A. Nợ phải trả</b>      | <b>265.220</b>          | <b>275.659</b>          | <b>-10.439</b>        | <b>-3,79</b>    |
| I. Nợ ngắn hạn             | 121.448                 | 133.565                 | -12.117               | -9,07           |
| II. Nợ dài hạn             | 143.772                 | 142.094                 | 1.678                 | 1,18            |
| <b>B. Vốn chủ sở hữu</b>   | <b>1.267.108</b>        | <b>1.087.989</b>        | <b>179.119</b>        | <b>16,46</b>    |
| I. Vốn chủ sở hữu          | 1.267.108               | 1.087.989               | 179.119               | 16,46           |
| II. Nguồn kphí và quỹ khác | -                       | -                       | -                     | -               |
| <b>Tổng cộng nguồn vốn</b> | <b>1.532.328</b>        | <b>1.363.648</b>        | <b>168.680</b>        | <b>12,37</b>    |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán)

- Nợ phải trả của Tổng công ty cuối năm 2021 giảm 10.439 triệu đồng tương đương giảm 3,79%.
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (khả năng thanh toán hiện hành) của Sovatco năm 2021 là 2,90 lần đảm bảo mức độ an toàn đối với hoạt động tài chính của Sovatco. Hiện các khoản nợ của Sovatco luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

- Tiếp tục triển khai phát triển với tầm nhìn trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Logistics và Khai thác cảng, Sovatco luôn xác định nguồn nhân lực chính là yếu tố then chốt quyết định sự thành công và phát triển. Do đó, Sovatco tích cực triển khai cải tiến, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý, điều hành để tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Những thay đổi chính liên quan đến cơ cấu tổ chức và quản lý, điều hành của Sovatco trong năm 2021 như:
  - + Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc triển khai các phần mềm kế toán, khai thác cảng, khai báo hải quan..
  - + Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính - kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.
  - + Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự và nâng cao năng lực quản trị.
  - + Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.
  - + Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Sovatco.

# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2022

### Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản

- Ngắn hạn trong năm 2022:
  - + Thực hiện nâng cấp toàn diện hạ tầng đường, bãi, máy móc thiết bị và cơ sở hạ tầng khác tại Cảng Long Bình để đáp ứng việc vận hành khai thác cảng tốt nhất.
  - + Thực hiện đóng mới 02 tàu chở 301 Teus.
- Dài hạn từ năm 2022 đến 2025:
  - + Về vận tải: Đóng mới thêm đội tàu có công suất lớn để đón đầu các cơ hội kinh doanh, đồng thời loại biên dần các tàu cũ có công suất nhỏ không đáp ứng yêu cầu khai thác.

### Giải pháp

- Đẩy mạnh tăng trưởng hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi theo hướng tăng cường hợp tác, phát triển thêm dịch vụ mới, thị trường mới và tiếp tục nghiên cứu cải thiện các lĩnh vực đầu tư không hiệu quả.
- Giữ chân các khách hàng hiệu hữu có sản lượng lớn, tập trung vào khai thác thông tin thị trường từ đó xây dựng các phương án triển khai dịch vụ cho khách hàng.
- Đóng mới thêm đội tàu có công suất lớn để đón đầu các cơ hội kinh doanh, đồng thời loại biên dần các tàu cũ có công suất nhỏ không đáp ứng yêu cầu khai thác.
- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác kinh doanh cảng ICD để khai thác tối đa công suất hoạt động của đội sà lan và tàu kéo.
- Xây dựng và áp dụng quản lý bằng phần mềm các hoạt động của Cảng nhằm minh bạch hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động kiểm soát doanh thu và chi phí của cảng, giảm thời gian thống kê, phân tích tổng hợp và đánh giá hoạt động của các bộ phận kiểm soát. Tập trung các nguồn lực vào việc cải thiện hiệu quả của quy trình sản xuất, tăng năng suất tác nghiệp cà hàng hóa tổng hợp và hàng container, phấn đấu vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Nâng cao năng lực tiếp nhận tàu, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho nhu cầu của khách hàng, cải thiện chất lượng thiết bị xếp dỡ nhằm nâng cao năng lượng giải phóng tàu, tăng sự hài lòng của khách hàng đối với các dịch vụ cảng cung cấp.

## GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

- Không có



# 4



## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG TỔNG CÔNG TY

- Đánh giá Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty;
- Đánh giá Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng giám đốc;
  - Các kế hoạch định hướng của HĐQT



# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt kế hoạch đặt ra.

01

VỀ KẾT QUẢ  
SẢN XUẤT  
KINH DOANH

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đã hoàn thành vượt so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều đạt vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu năm 2021 là 734.784 triệu đồng đạt 96,71% so với kế hoạch năm và bằng 147,29% so với cùng kỳ năm trước, Lợi nhuận thực hiện sau thuế của Công ty mẹ là 184.791 triệu đồng đạt 104,62% so với kế hoạch và bằng 123,93% so với cùng kỳ năm trước.

02

VỀ TỔ CHỨC  
NHÂN SỰ - CHẾ  
ĐỘ CHÍNH SÁCH  
TIỀN LƯƠNG

- Tổng công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng bổ sung đầy đủ nhân lực cho hoạt động, bổ nhiệm các vị trí quản lý Tổng Công ty, các phòng ban:

- Tổng công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên chức. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.

03

VỀ CÔNG TÁC  
ĐOÀN THỂ  
VÀ XÃ HỘI

- Tổng công ty luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn và đoàn thanh niên trong Tổng công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; các phong trào thi đua; các phong trào thể thao quần chúng...

- Tổng công ty cũng dành 01 phần kinh phí tham gia các hoạt động xã hội như đóng góp quỹ vacxin phòng chống covid, hỗ trợ người nghèo,...

04

VỀ QUAN HỆ  
CỔ ĐÔNG VÀ  
NHÀ ĐẦU TƯ

- Tổng công ty thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý Nhà nước và cổ đông. Trang website: [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn) đã đưa nhiều tin bài phản ánh tình hình hoạt động của Tổng công ty.

## ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định của Hội đồng Quản trị và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt.

## CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

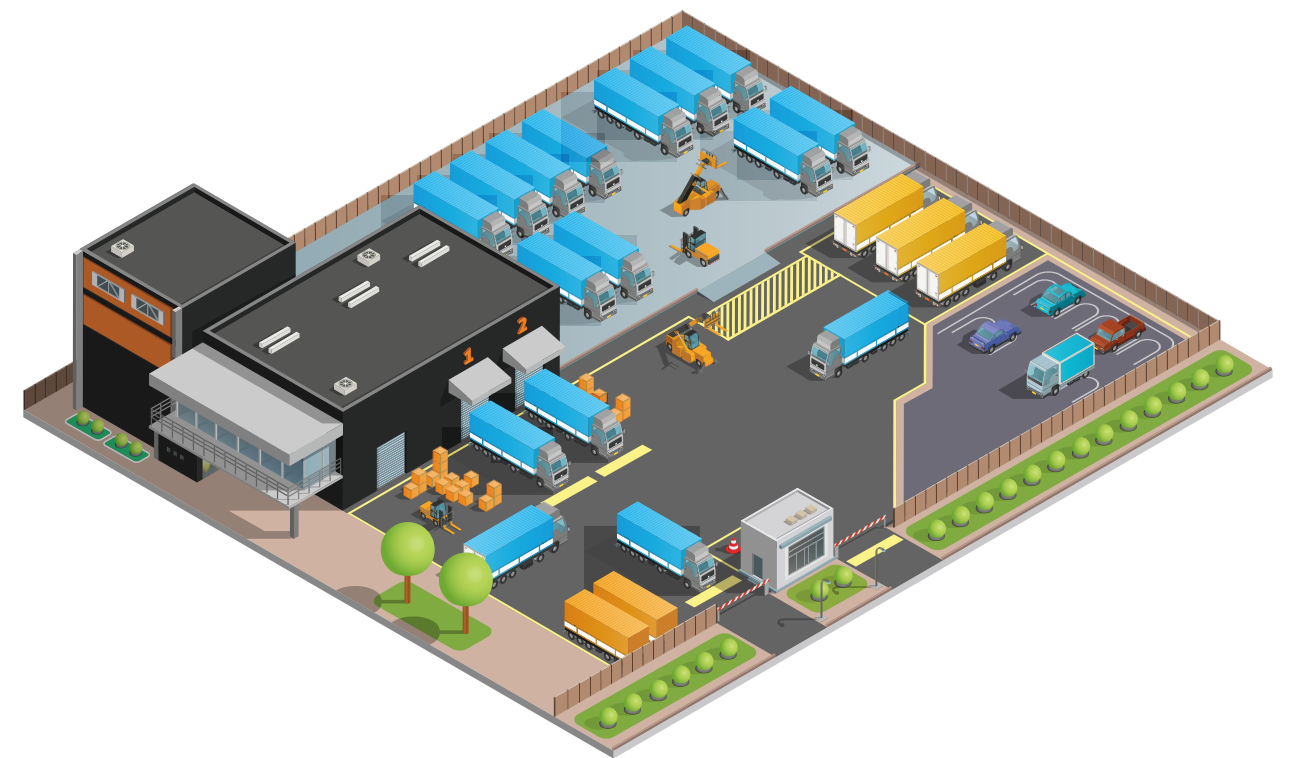
- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Tổng Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

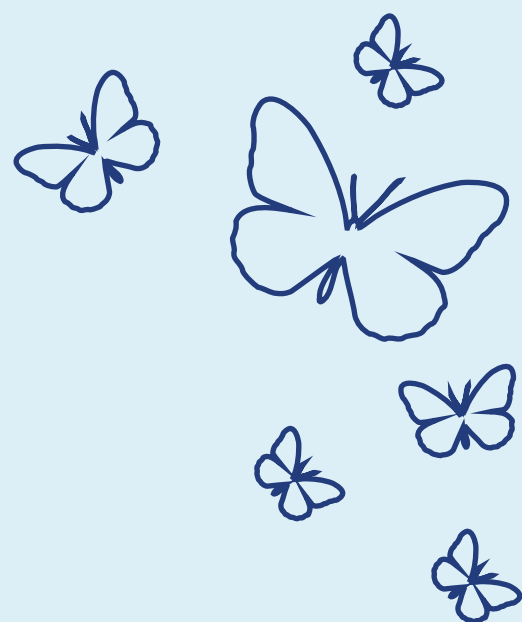
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.



# 5



## QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

- Hội đồng quản trị; ■ Ban kiểm soát;
- Giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

| STT | Họ và tên  | Chức vụ                        | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết | Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác  |
|-----|--|--------------------------------|--------------------|-------------------------------------|--|
| 1   | Ông Đặng Doãn Kiên<br>(bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT từ 29/06/2020)   | Chủ tịch HĐQT                  | 0                  | 0%                                  | - Thành viên HĐQT Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex<br>- Thành viên HĐQT Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình<br>- Phó Tổng Giám đốc (phụ trách đầu tư) CTCP Giao Nhận và Vận Chuyển Indo Trần<br>- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH North Star Logistics<br>- Tổng Giám đốc Công ty TNHH ITL Global<br>- Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 |
| 2   | Ông Trần Tuấn Anh<br>(bổ nhiệm làm TV. HĐQT từ 22/04/2016, Chủ tịch HĐQT từ 17/06/2020, TV HĐQT từ 29/06/2020) | Thành viên HĐQT                | 0                  | 0%                                  | - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam<br>- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giao nhận và Vận chuyển IN DO TRẦN<br>- Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1   |
| 3   | Ông Lê Bá Thọ<br>(bổ nhiệm làm TV HĐQT từ 09/03/2016)  | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | 0                  | 0%                                  | - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1<br>- Thành viên HĐQT Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex (từ nhiệm ngày 10/06/2021)  |

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 27 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của Hội đồng Quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- Hội đồng Quản trị đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng Quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|--|-----------------|
| 1   | 006/SWC/NQ-HĐQT          | 11/01/2021 | Thông qua hợp đồng giao dịch của Tổng Công ty với người có liên quan của người nội bộ  | 100%            |
| 2   | 08/SWC/NQ-HĐQT           | 18/01/2021 | Duyệt giá chính thức mua 02 cầu bờ lắp đặt tại cầu tàu số 3 cảng Long Bình   | 100%            |
| 3   | 09/SWC/NQ-HĐQT           | 18/01/2021 | Mua động cơ, hộp số cho tàu 301 teus và điều chỉnh dự toán   | 100%            |
| 4   | 11/SWC/NQ-HĐQT           | 19/01/2021 | Phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công hệ thống đường bãi, thoát nước, kè bờ rạch Cai Quý và hàng rào bảo vệ rạch Cai Quý Cảng Long Bình | 100%            |
| 5   | 16/SWC/NQ-HĐQT           | 11/03/2021 | Thông qua hợp đồng khoản vay giữa Công ty với Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex                                   | 100%            |
| 6   | 19/SWC/NQ-HĐQT           | 11/03/2021 | Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2021   | 100%            |

**Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021):  
(tiếp theo)**

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định                           | Ngày       | Nội dung  | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--|------------|---|-----------------|
| 7   | 30/STG/NQ-HĐQT<br>32/STG/NQ-HĐQT<br>34/STG/NQ-HĐQT | 22/03/2021 | Chủ trương xin hạn mức tín dụng tại Standard Charter                              | 100%            |
| 8   | 36/SWC/NQ-HĐQT                                     | 12/04/2021 | Lựa chọn nhà thầu thi công gói thầu cảng Long Bình                                | 100%            |
| 9   | 38/SWC/NQ-HĐQT                                     | 16/04/2021 | Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021  | 100%            |
| 10  | 42/SWC/NQ-HĐQT                                     | 29/04/2021 | Sửa chữa lớn trên đà của 02 bến phao Sowatco ĐT02 Sowatco ĐT03 trên sông Đồng Nai | 100%            |
| 11  | 43/SWC/NQ-HĐQT                                     | 29/04/2021 | Hoán cải máy chính của tàu lai Sowatco 32 từ máy ILEGAL                           | 100%            |
| 12  | 45/SWC/NQ-HĐQT                                     | 14/05/2021 | Duyệt chủ trương cho Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics vay                       | 100%            |
| 13  | 48/SWC/NQ-HĐQT                                     | 18/05/2021 | Thông qua chương trình và nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2021            | 100%            |
| 14  | 69/SWC/QĐ-HĐQT                                     | 17/05/2021 | Chủ trương thành lập BQL dự án thi công Cảng Long Bình                            | 100%            |
| 15  | 71/SWC/NQ-HĐQT                                     | 24/05/2021 | Xây dựng thêm 01 trạm biến áp công suất 2500 KVA tại Cảng Long Bình               | 100%            |
| 16  | 73/SWC/QĐ-HĐQT                                     | 28/05/2021 | Thành lập Phòng Dịch vụ Kỹ thuật Cảng   | 100%            |
| 17  | 74/SWC/QĐ-HĐQT                                     | 28/05/2021 | Cơ cấu tổ chức của Sowatco khi thành lập Phòng Dịch vụ Kỹ thuật Cảng              | 100%            |
| 18  | 76/SWC/QĐ-HĐQT                                     | 03/06/2021 | Thay đổi hình thức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 bằng hình thức trực tuyến       | 100%            |
| 19  | 083/SWC/QĐ-HĐQT                                    | 10/06/2021 | Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty                                     | 100%            |
| 20  | 084/SWC/QĐ-HĐQT                                    | 10/06/2021 | Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty                                       | 100%            |
| 21  | 085/SWC/QĐ-HĐQT                                    | 10/06/2021 | Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị   | 100%            |

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung  | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 22  | 086/SWC/QĐ-ĐHĐCĐ         | 10/06/2021 | Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát   | 100%            |
| 23  | 91/SWC/NQ-HĐQT           | 11/06/2021 | Điều chỉnh thù lao HĐQT, BKS từ tháng 7/2021, Phân phối thưởng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021   | 100%            |
| 24  | 92/SWC/NQ-HĐQT           | 22/06/2021 | Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán Công trình: Nâng cấp cầu tàu số 3, xây dựng tuyến kè bờ (đoạn còn lại phía thượng lưu) thuộc dự án "Đầu tư nâng cấp Cảng Long Bình" | 100%            |
| 25  | 94/SWC/NQ-HĐQT           | 25/06/2021 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021  | 100%            |
| 26  | 100/SWC/NQ-HĐQT          | 24/09/2021 | Mua bộ phần mềm IPOS (ICD & Port Operation System) phục vụ quản lý và điều hành khai thác cảng và ICD tại Cảng Sowatco Long Bình  | 100%            |
| 27  | 101/SWC/NQ-HĐQT          | 24/09/2021 | Phê duyệt lựa chọn nhà thầu thi công và nhà thầu tư vấn giám sát gói thầu nâng cấp cầu cảng số 1 Cảng Long Bình   | 100%            |
| 28  | 103/SWC/NQ-HĐQT          | 15/10/2021 | Bổ nhiệm cán bộ   | 100%            |
| 29  | 109/SWC/NQ-HĐQT          | 05/11/2021 | Phát sinh chi phí thay mới cụm rùa phao neo SWC ĐT03A   | 100%            |
| 30  | 113/SWC/NQ-HĐQT          | 25/11/2021 | Thay đổi cán bộ   | 100%            |
| 31  | 115/SWC/QĐ-HĐQT          | 25/11/2021 | Miễn nhiệm cán bộ   | 100%            |
| 32  | 116/SWC/QĐ-HĐQT          | 25/11/2021 | Bổ nhiệm cán bộ   | 100%            |
| 33  | 122/SWC/NQ-HĐQT          | 26/11/2021 | Phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Hạ tầng kiến trúc nâng cấp Cảng Long Bình   | 100%            |
| 34  | 124/SWC/NQ-HĐQT          | 08/12/2021 | Chọn nhà thầu thi công gói "Hạ tầng kiến trúc nâng cấp Cảng Long Bình"  | 100%            |



## BAN KIỂM SOÁT

### Thành viên Ban kiểm soát

Bà. Trần Bảo Ngọc - Trưởng ban  
Bà. Trịnh Thị Thơm - Thành viên  
Ông. Hồ Sĩ Tuấn - Thành viên

### Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

#### - Các công tác đã thực hiện

- + Thẩm định Báo cáo tài chính và tình hình kinh doanh từng quý và Báo cáo tài chính năm 2021.
- + Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, quy định pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Nghị quyết Hội đồng quản trị (“HĐQT”).
- + Tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT Tổng Công ty.
- + Phối hợp với Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ giám sát hoạt động tài chính kế toán của Tổng Công ty.

#### - Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Điều hành Công ty

- + Ban Kiểm soát, HĐQT và Ban TGD thường xuyên phối hợp trao đổi để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao phó.
- + Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Tổng Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban Kiểm soát.
- + Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty được đảm bảo.

#### - Định hướng hoạt động năm 2022

- + Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- + Ban Kiểm soát sẽ phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty mẹ và các phòng ban chức năng của Tổng Công ty để thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất hoạt động chức năng, các đơn vị phụ thuộc, các Công ty con, các Công ty liên kết.

### Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành Tổng Công ty

#### - Đối với Hội đồng quản trị:

- + Số thành viên HĐQT trong năm 2021 là 03 thành viên, phù hợp với quy định hiện hành và Điều lệ Tổng Công ty. HĐQT hoạt động theo đúng nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT.
- + Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty, HĐQT cũng đã thông qua các Nghị quyết, Quyết định trong năm phù hợp với tình hình hoạt động của Tổng Công ty.

#### - Đối với Ban Điều hành:

Năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như sau:

- Về thực hiện chỉ tiêu kế hoạch:

Đơn vị : triệu đồng

| Stt | Chỉ tiêu                          | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2021 | +/-     | %      |
|-----|-----------------------------------|--------------------|-------------------|---------|--------|
| 1   | Doanh thu từ hoạt động kinh doanh | 734.784            | 759.778           | 24.994) | -3,29% |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế              | 219.726            | 207.996           | 11.730  | 5,64%  |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế                | 184.791            | 176.635           | 8.156   | 4,62%  |

Bên cạnh đó, Ban TGD đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động về các khoản trích nộp, chế độ bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

### Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính hợp nhất:

#### Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2021: 1.532.328 Tr.đ, bao gồm:

- Tiền và các khoản tương đương tiền : 189.269
- Các khoản phải thu ngắn hạn : 81.405
- Hàng tồn kho : 1.392
- Tài sản cố định : 458.513
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn : 74.809
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn : 527.437
- Tài sản khác : 199.503

#### Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021: 1.532.328 Tr.đ, bao gồm:

- Nợ ngắn hạn : 121.448
- Nợ dài hạn : 143.772
- Vốn chủ sở hữu : 1.267.108

#### Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung, trong năm 2021 hầu hết các ngành kinh tế đều bị ảnh hưởng nhiều từ làn sóng dịch covid. Trong đó, dịch bùng phát mạnh nhất từ quý 2 năm 2021 khiến TP.HCM và nhiều tỉnh thành lân cận phải thực hiện giãn cách xã hội đến hết quý 3 năm 2021. Trong bối cảnh khó khăn chung của ngành vận tải cũng như khó khăn riêng của chính Tổng Công ty, kết quả đã đạt được trong năm 2021 là rất đáng ghi nhận.

**Về tình hình tài chính:** Công tác quản lý tài chính của Tổng Công ty phù hợp với các chế độ và chuẩn mực kế toán hiện hành. Các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị của Tổng Công ty được lập đầy đủ, gửi và công bố đúng hạn theo qui định đối với công ty niêm yết và yêu cầu của các cơ quan quản lý..

Tổng tài sản/nguồn vốn của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 1.532 tỷ đồng, tăng 168 tỷ đồng tương ứng với 19% so với thời điểm 31/12/2020:

- + Tài sản tăng chủ yếu là do Tổng Công ty đầu tư máy móc thiết bị cho Cảng Long Bình giai đoạn 2 và đầu tư đóng mới 2 tàu 301 teus nhằm tăng công suất vận tải.

- + Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm khoảng 23% trong tổng tài sản. Trong đó, đáng ghi nhận là số dư nợ phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho đều giảm so với thời điểm 31/12/2020.. Ngoài ra, tỷ số thanh toán nhanh bằng 1 lần, tăng 38% so với năm 2020 cũng là cơ sở đảm bảo an toàn thanh khoản. Qua đó cho thấy Tổng Công ty đã nỗ lực trong công tác thu hồi công nợ phải thu so với năm 2020.

## BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

Tổng nguồn vốn của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2021 gồm các khoản mục sau:

+ Tổng nợ phải trả là 265 tỷ đồng, chiếm 17% nguồn vốn và giảm 10 tỷ so với thời điểm 31/12/2020. Chỉ số thanh toán hiện hành bằng 1,33 cao hơn 11% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy Tổng Công ty có khả năng đảm bảo nguồn để đáp ứng thanh toán nghĩa vụ trả nợ ngắn hạn, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định, đời sống người lao động được duy trì.

+ Vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty là 1.267 tỷ đồng tăng 16% so với thời điểm 31/12/2020 nhờ kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt bậc so với năm trước, đồng thời trong năm công ty không chia cổ tức mà giữ lại cho mục đích đầu tư dài hạn theo kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

Trong năm 2021, Tổng Công ty đã sử dụng phần lớn nguồn lực ngắn và dài hạn (chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn và khoản đầu tư tài chính dài hạn) để đầu tư cho tài sản dài hạn bao gồm đầu tư cho Cảng Long Bình theo kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ phê duyệt và khoản đầu tư đóng mới 2 tàu 301 teus theo Nghị quyết HĐQT số 15/2020/SWC/NQ-HĐQT phê duyệt ngày 25/03/2020.

### Kết luận:

Năm 2021, trong bối cảnh khó khăn của dịch Covid và áp lực cạnh tranh của thị trường, Tổng Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch được giao về lợi nhuận sau thuế và đảm bảo tiến độ đầu tư mở rộng hoạt động cảng theo đúng kế hoạch mà Nghị quyết ĐHĐCĐ đã giao. Qua đó thể hiện sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, sự cố gắng nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và tập thể nhân viên Tổng Công ty.

### Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021:

Ban Kiểm soát đã thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tổng Công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành về lập và trình bày báo cáo tài chính theo thông tư 200/2014/TT-BTC.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty trong năm 2021 và tại thời điểm 31/12/2021.
- Thống nhất kết quả báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

### Nhận xét:

- Dựa trên kết quả kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2021 của HĐQT và Ban TGD.
- Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy chế, quy định nội bộ có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.

## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

### Thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong năm 2021:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Stt | Họ và tên      | Chức vụ                            | Tổng thu nhập | Ghi chú |
|-----|----------------|------------------------------------|---------------|---------|
| 1   | Lê Bá Thọ      | Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT | 2.708         |         |
| 2   | Tô Hữu Hùng    | Phó Tổng Giám đốc                  | 1.097         |         |
| 3   | Phạm Hải Anh   | Quyển phó TGD (từ ngày 15/10/2021) | 197           |         |
| 4   | Trần Tuấn Anh  | Thành viên HĐQT                    | 418           |         |
| 5   | Đặng Doãn Kiên | Chủ tịch HĐQT                      | 549           |         |
| 6   | Trần Bảo Ngọc  | Trưởng BKS                         | 197           |         |
| 7   | Hồ Sĩ Tuấn     | Thành viên BKS                     | 152           |         |
| 8   | Trịnh Thị Thơm | Thành viên BKS                     | 152           |         |

### Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

Không có thực hiện giao dịch trong năm 2021.

### Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có thực hiện giao dịch trong năm 2021.

### Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Tổng công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước.

## Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam đã công bố Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán trên hệ thống IDS.SSC của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Tổng Công ty: [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn), chọn mục Quan hệ cổ đông, Báo cáo tài chính.

Trân trọng ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2022

XÁC NHẬN CỦA

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- HĐQT;
- Lưu VP, VPHĐQT.

# 6



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến của Kiểm toán;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán



## **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**

298 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Tây, Quận 7, TP. HCM.

Điện thoại: 028.38720661

Email: [info@sowatco.com.vn](mailto:info@sowatco.com.vn)

Website: [www.sowatco.com.vn](http://www.sowatco.com.vn)